TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** TỈNH ĐỒNG THÁP ---------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS.	Lai Vung, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 274/2022/TLST-DS, ngày 20 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NH TMCP NT VN

Địa chỉ: Số nhà 198, TQK, phường LTT, Quận HK, HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của NH TMCP NT VN.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thúy N, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Chi nhánh Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: 303, đường 3/2, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh ĐT.

- *Bị đơn*: Trần Văn T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số nhà 49/1, ấp HĐ, xã TH, huyện LV, tỉnh ĐT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị T, sinh năm 1979.

Trần Thanh T, sinh năm 2001

Trần Thanh H, sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Số nhà 49/1, ấp HĐ, xã TH, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Văn T, Trần Thị T, Trần Thanh T và Trần Thanh H ý tự nguyện trả cho NH TMCP NT VN vốn 1.033.000.000 đồng, lãi 92.556.800 đồng (tạm tính đến ngày 03/01/2023). Cộng chung vốn lãi là 1.125.556.800 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm năm mười sáu nghìn tám trăm đồng) và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/01/2023 cho đến khi trả xong.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của NH TMCP NT VN mà Trần Văn T, Trần Thị T, Trần Thanh T và Trần Thanh H chưa thanh toán xong nợ gốc và lãi theo hợp đồng, thì NH TMCP NT VN có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mãi, bán đấu giá tài sản thế chấp gồm qyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụung đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tên người sử dụng đất hộ ông Trần Văn T số bìa BC 552242, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH02392; Số bìa BC 552244, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH02394; Số bìa BC 552243, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH02393 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 31/12/2010.

Trong trường hợp Trần Văn T, Trần Thị T, Trần Thanh T và Trần Thanh H đã thi hành án xong mà tài sản thế chấp không bị kê biên, phát mãi, bán đấu giá để thi hành án thì NH TMCP NT VN phải trả lại cho bên thế chấp là hộ ông Trần Văn T toàn bộ bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tên người sử dụng đất ông Trần Văn T số bìa số bìa BC 552242, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH02392; Số bìa BC 552244, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH02394; Số bìa BC 552243, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH02393 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp cùng ngày 31/12/2010

- Án phí; Tạm ứng án phí và chi phí thẩm định:

+ Trần Văn T, Trần Thị T, Trần Thanh T và Trần Thanh H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22.883.352 đồng (Hai mươi hại triệu, tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm năm mươi hai đồng).

+ Hoàn trả lại cho NH TMCP NT VN 22.267.000 đồng (Hai mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010641, ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

+ Trần Văn T, Trần Thị T, Trần Thanh T và Trần Thanh H tự nguyện trả lại tiền chi phí thẩm định cho NH TMCP NT VN là 700.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Tô Thị Hoa Lư